BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MỖI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

GIÁY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 05 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện Mường Bang, tỉnh Sơn La của Công ty Cổ phần năng lượng và thương mại Đông Á và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.

QUYÉT ĐỊNH:

- **Điều 1.** Cho phép Công ty Cổ phần năng lượng và thương mại Đông Á (có địa chỉ: số 585, đường Hoàng Liên, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:
 - 1. Tên công trình: thủy điện Mường Bang.
 - 2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: phát điện.
- 3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: suối Khoang (tên gọi khác là suối Do) là phụ lưu cấp 1 của sông Đà.
 - 4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác, sử dụng nước:
 - Vị trí công trình thuộc xã Mường Bang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.
 - Tọa độ (hệ tọa độ VN2000) các hạng mục chính của công trình:

| TT | Hạng mục | Tọa độ (Kinh tuyến trục 104 ⁰ 00' múi chiếu 3 ⁰) | |
|----|-----------|---|--------|
| | | X | Y |
| 1 | Tuyến đập | 2335025 | 583810 |
| 2 | Nhà máy | 2332000 | 588086 |

5. Chế độ khai thác, sử dụng nước: hồ chứa công trình thủy điện Mường Bang hoạt động theo chế độ điều tiết ngày đêm.

- 6. Lượng nước khai thác, sử dụng: công suất lắp máy là 16 MW; lưu lượng phát điện lớn nhất qua nhà máy là 7,465 m³/s.
- 7. Phương thức khai thác, sử dụng: công trình thủy điện Mường Bang có nhà máy thủy điện kiểu đường dẫn, tuyến đập được xây dựng trên suối Khoang. Nước từ hồ chứa dẫn về nhà máy thủy điện đặt bên mép lòng hồ thủy điện Hòa Bình để phát điện, nước sau khi phát điện xả vào lòng hồ thủy điện Hòa Bình. Đoạn suối Khoang sau đập đến vị trí hang Kasrt có chiều dài khoảng 1,5km, tại đây toàn bộ dòng chảy trên suối Khoang chảy vào hang Kasrt, sau đó xuất lộ ở mép hồ Hòa Bình.
 - 8. Thời hạn của Giấy phép là mười (10) năm.
- Điều 2. Công ty Cổ phần năng lượng và thương mại Đông Á chỉ được phép khai thác sử dụng nước theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này nếu bảo đảm các yêu cầu sau đây:
- 1. Chỉ được khai thác, sử dụng nước khi hồ chứa của công trình thủy điện Mường Bang được cơ quan có thẩm quyền cho phép tích nước theo quy định và có quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- 2. Thực hiện đúng các quy định của Quy trình vận hành hồ chứa được cơ quan có thẩm quyền ban hành; tuân thủ theo lệnh vận hành hồ chứa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.
- 3. Bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên, liên tục sau đập thủy điện Mường Bang không nhỏ hơn 0,2 m³/s. Khi Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La có yêu cầu cấp nước gia tăng ở hạ du, công trình thủy điện Mường Bang phải vận hành xả nước về hạ du suối Khoang theo yêu cầu.
- 4. Phối hợp với địa phương và các tổ chức khai thác, sử dụng nước phía thượng và hạ lưu xây dựng quy chế, phương án phối hợp vận hành, bảo đảm an toàn công trình, điều tiết giảm lũ, dòng chảy tối thiểu, nhu cầu sử dụng nước ở hạ du, bảo đảm không gây lũ, lụt, ngập úng nhân tạo và cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, số liệu vận hành của công trình thủy điện Mường Bang.
- 5. Trong quá trình tích nước hồ chứa hoặc gặp sự cố không thể vận hành, phải có giải pháp bảo đảm nguồn nước cho nhu cầu sử dụng nước khác ở hạ du trên suối Khoang.
- 6. Thực hiện việc lắp đặt camera và các thiết bị quan trắc tự động để thực hiện việc quan trắc, giám sát tự động, trực tuyến mực nước hồ, lưu lượng phát điện của nhà máy, lưu lượng xả dòng chảy tối thiểu và giám sát định kỳ lưu lượng xả qua tràn trước khi đưa công trình thủy điện Mường Bang đi vào hoạt động; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.
- 7. Bố trí thiết bị, nhân lực để vận hành hồ chứa, quan trắc, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước; thực hiện quan trắc khí tượng, thủy văn,

tổ chức dự báo lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng và việc xả dòng chảy tối thiểu hàng ngày, tháng, năm.

- 8. Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng, thủy văn, mưa lũ lớn, lũ ống, lũ quét, lũ bùn đá, sạt lở đất, các loại hình thiên tai và xây dựng phương án để bảo đảm vận hành công trình an toàn, đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.
- 9. Trường hợp do việc vận hành công trình thủy điện Mường Bang gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản và hoạt động sản xuất của người dân địa phương ở phía thượng và hạ lưu công trình thì phải có trách nhiệm khắc phục hậu quả kịp thời và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.
- 10. Thực hiện việc thông báo, cảnh báo để bảo đảm an toàn cho người dân và các hoạt động có liên quan ở khu vực hạ lưu đập và nhà máy trước khi vận hành xả lũ qua tràn hoặc bắt đầu vận hành xả nước qua phát điện.
- 11. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.
- 12. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng ở Trung ương, địa phương để có biện pháp xử lý.
- 13. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.
- 14. Trường hợp phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước khác hoặc phải điều chỉnh các nội dung của Giấy phép thì phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.
- 15. Ngay sau khi công trình thủy điện Mường Bang đi vào vận hành, phải thông báo cho Cục Quản lý tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La và các cơ quan, đơn vị có liên quan để theo dõi, giám sát.
- 16. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.
- 17. Sau khi công trình đi vào vận hành, định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước của công trình thủy điện Mường Bang và gửi về Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La theo quy định.

- Điều 3. Công ty Cổ phần năng lương và thương mai Đông Á được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiên các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012.
- Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Châm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết han, nếu Công ty Cổ phần năng lương và thương mại Đông Á còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhân:

- THÚ TRƯỞNG - Bô trưởng Trần Hồng Hà (để b/cáo);
- UBND tỉnh Sơn La;
- Cục Điều tiết điện lực Bộ Công Thương;
- Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở TN&MT tỉnh Sơn La;
- Cuc Thuế tỉnh Sơn La;
- Công ty Cổ phần năng lượng và thương mại Đông Á (02);
- Luu: VT, VPMC Bô TNMT, HSCP (02), TNN.

Lê Công Thành

KT. BỘ TRƯỞNG